

Số: 42/BC-KTNS

Nam Định, ngày 30 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO THẨM TRA CỦA BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
Trình tại kỳ họp thứ năm Hội đồng nhân dân tỉnh
khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát, thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách trình tại kỳ họp thứ năm HĐND tỉnh. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả giám sát, thẩm tra như sau:

I. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018

1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017

Năm 2017, trong điều kiện dịch bệnh và ảnh hưởng của thiên tai, biến đổi khí hậu gây thiệt hại nặng nề về sản xuất nông nghiệp nhưng với sự nỗ lực chung của các cấp, các ngành, của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn giữ được ổn định. 18/22 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra. Sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển, duy trì tốc độ tăng trưởng khá. Toàn tỉnh đã có 176/209 (bằng 84,2%) xã, thị trấn đạt chuẩn Nông thôn mới; huyện Nghĩa Hưng được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Đã cấp giấy chứng nhận đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn cho 49 dự án đầu tư trong nước và 24 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng số vốn đăng ký là 1.977,2 tỷ đồng và 2.224,8 triệu USD. Một số dự án lớn về đầu tư hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và dự kiến bố trí vốn.

Tuy nhiên, việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2017 còn có những tồn tại, hạn chế: Hai chỉ tiêu quan trọng liên quan đến phát triển kinh tế là Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) và Tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản không đạt kế hoạch đề ra, trong đó giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản giảm so với năm 2016 (tăng trưởng âm). Việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới ở một số địa phương còn gặp khó khăn; một số nội dung của đề án tái cơ cấu nông nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu; tình trạng bỏ ruộng hoang vẫn chưa được khắc phục. Tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh còn chậm. Các vi phạm về đất đai vẫn còn diễn biến phức tạp, kết quả xử lý còn hạn chế.

2. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với các chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2018 mà UBND tỉnh đã đề ra. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Tập trung thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương còn lại của giai đoạn 2016 - 2020 đẩy nhanh tiến độ xây dựng Nông thôn mới.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp lớn đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp đã được quy hoạch. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong các lĩnh vực về đất đai, xây dựng, môi trường, đầu tư...

- Hoàn thành các thủ tục và điều kiện để triển khai, khởi công các công trình dự án đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng của tỉnh, đặc biệt là một số tuyến giao thông trọng điểm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm liên quan đến quy hoạch xây dựng, đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường, XDCHB...

II. Về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017

Năm 2017, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện trên nhiều lĩnh vực như: công tác quản lý sử dụng ngân sách nhà nước; mua sắm sử dụng phương tiện đi lại, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức; quản lý đầu tư XDCHB; đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động; trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp... Tuy nhiên, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vẫn còn một hạn chế đó là: Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tài sản công ở một số đơn vị chưa thật sự tiết kiệm, hiệu quả chưa cao; vẫn còn tình trạng thất thoát, lãng phí trong quản lý, khai thác đất đai, khoáng sản...

Để công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí có hiệu quả, trong thời gian tới, đề nghị UBND tỉnh: tổng kết đánh giá cụ thể việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tập trung vào các lĩnh vực như: quản lý, sử dụng tài nguyên khoáng sản, đất đai; chi tiêu ngân sách; đầu tư xây dựng cơ bản... Qua đó chỉ rõ những tổ chức, cá nhân có hành vi lãng phí, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và có biện pháp xử lý kiên quyết, triệt để đối với những hành vi gây thất thoát, lãng phí.

III. Về tổng quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Nam Định năm 2016

- *Về thu ngân sách:* Tổng thu ngân sách nhà nước tỉnh Nam Định năm 2016 là 11.560.356 triệu đồng. Trong đó, thu bổ sung từ ngân sách trung ương là 6.532.737 triệu đồng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2016 là 3.603.162 triệu đồng, đạt 116% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Tuy nhiên, còn 5 khoản thu không hoàn thành dự toán đó là: thu từ doanh nghiệp Nhà nước do Trung ương quản lý, thu từ doanh nghiệp Nhà nước do địa phương quản lý, thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thu tiền bán nhà và thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước.

- *Về chi ngân sách:* Tổng chi ngân sách địa phương năm 2016 là 11.073.309 triệu đồng, đạt 126% dự toán HĐND tỉnh giao, đáp ứng kịp thời các khoản chi đã ghi trong dự toán đầu năm và chi đột xuất, phát sinh; đảm bảo chi an sinh xã hội và tập trung cho chi đầu tư XDCB. Trong thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách cũng còn một số tồn tại như: công tác đôn đốc thu hồi tạm ứng đối với một số dự án XDCB chưa quyết liệt; nhiều dự án đã hoàn thành nhưng chậm làm thủ tục quyết toán...

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị trong Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2016 ban hành kèm theo Văn bản số 418/KTNN-TH ngày 30/8/2017 của Kiểm toán nhà nước.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016 do UBND tỉnh trình. Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, phê chuẩn.

IV. Về tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước; kế hoạch đầu tư công năm 2017 và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước; kế hoạch đầu tư công năm 2018; kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020

1. Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2017

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2017 ước đạt 4.000.000 triệu đồng, bằng 102,6% so với dự toán và tăng 11% so với cùng kỳ; thu nội địa tính cân đối (không bao gồm thu tiền sử dụng đất) là 2.569.000 triệu đồng đạt 100,4% so với dự toán. Chi ngân sách địa phương năm 2017 ước đạt 11.918.661 triệu đồng, bằng 120% dự toán HĐND tỉnh giao; đã đáp ứng kịp thời các khoản chi ghi trong dự toán đầu năm và các khoản chi đột xuất, phát sinh. Các nguồn vốn đầu tư XDCB năm 2017 đã được triển khai, giải ngân đúng kế hoạch và đảm bảo tiến độ.

Tuy nhiên việc thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2017 còn một số tồn tại đó là:

- Còn có 4/14 khoản thu không đạt dự toán là: thu từ doanh nghiệp địa phương, thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh và lệ phí trước bạ.

- Nguồn vốn được cân đối bố trí cho một số dự án, công trình còn hạn chế, còn phụ thuộc vào ngân sách Trung ương hỗ trợ nên tiến độ thực hiện các dự án còn chậm, chưa chủ động được nguồn vốn trong thanh toán nợ xây dựng cơ bản.

- Một số địa phương chưa chủ động báo cáo UBND tỉnh đề xây dựng phương án sử dụng nguồn vốn từ đấu giá QSDĐ tại các khu đô thị thị trấn trung tâm các huyện và khu dân cư tập trung trên địa bàn các xã theo cơ chế đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

2. Dự toán thu, chi, phân bổ ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2018

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn dự kiến giao là 4.300.000 triệu đồng, tăng 208.000 triệu đồng so với Trung ương giao. Dự toán chi Ngân sách địa phương năm 2018 là 11.497.591 triệu đồng, trong đó ngân sách cấp tỉnh chi 6.535.778 triệu đồng; ngân sách huyện, xã chi 4.961.813 triệu đồng. Trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2018 còn một số khoản chi thường xuyên với tổng số tiền trên 1.600.000 triệu đồng chưa phân bổ cho đơn vị sử dụng ngân sách do chưa xác định chính thức số lượng đối tượng chi và một số khoản chi chưa phân bổ hết dự toán từ đầu năm để điều chỉnh, bổ sung trong năm cho phù hợp.

Để thực hiện tốt dự toán thu, chi NSNN năm 2018, đề nghị UBND tỉnh:

- Chỉ đạo các ngành chức năng quản lý tốt nguồn thu, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời nhất là những khoản thu chưa đạt dự toán năm 2017; giám sát chặt chẽ việc sử dụng ngân sách của các cấp ngân sách, các đơn vị dự toán, đảm bảo chi ngân sách tiết kiệm, đúng đối tượng và định mức chi; tiến hành kiểm tra, rà soát nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập để làm cơ sở giao dự toán chi và phân bổ ngân sách hàng năm cho đối tượng này đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

- Đối với các khoản kinh phí chi thường xuyên chưa được phân bổ do chưa đủ điều kiện giao từ đầu năm và kinh phí để lại phân bổ trong năm của cùng nhiệm vụ chi: Đề nghị HĐND tỉnh giao UBND tỉnh quyết định phân bổ bổ sung trong năm đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và dự toán được duyệt.

- Đối với những khoản kinh phí chưa phân bổ từ đầu năm trong quá trình điều hành cần điều chỉnh từ chi thường xuyên sang chi đầu tư phát triển hoặc thay đổi lĩnh vực chi: Đề nghị HĐND tỉnh giao UBND tỉnh lập phương án điều chỉnh, phân bổ bổ sung và thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Đối với nguồn vốn đầu tư từ tiền đầu giá đất các khu dân cư tập trung, khu đô thị thị trấn trung tâm huyện dự kiến là 503 tỷ đồng cần phân bổ kế hoạch thu chi tiết cho từng huyện.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Kế hoạch đầu tư công năm 2018

- Tổng nguồn vốn ngân sách Nhà nước kế hoạch năm 2018 là 2.675.751 triệu đồng, gồm: Nguồn vốn ngân sách Trung ương là 779.481 triệu đồng; Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là 1.896.270 triệu đồng, trong đó tỉnh quản lý điều hành 1.502.870 triệu đồng; huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn quản lý điều hành 393.400 triệu đồng.

Việc bố trí vốn năm 2018 theo nguyên tắc: Ưu tiên bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản; Bố trí đủ vốn hoàn ứng theo chỉ tiêu Chính phủ giao; Đảm bảo bố trí đủ vốn đối ứng các công trình, dự án ODA theo tiến độ thực hiện và Hiệp định đã ký kết; Tỷ lệ bố trí vốn cho các dự án phụ thuộc vào khả năng cân đối của từng nguồn vốn và theo thứ tự ưu tiên như sau: bố trí cho các công trình, dự án quyết toán; bố trí cho các công trình, dự án hoàn thành; bố trí cho các công trình, dự án chuyển tiếp; dự kiến khởi công mới trong khả năng nguồn vốn cho phép, công trình, dự án khởi công mới phải có đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định.

Đề nghị UBND tỉnh giao UBND huyện lập kế hoạch sử dụng nguồn vốn từ tiền đầu giá đất các khu dân cư tập trung, khu đô thị thị trấn trung tâm huyện trình HĐND cùng cấp thông qua để UBND tỉnh giao các cơ quan có liên quan thẩm định trình UBND tỉnh quyết định đảm bảo đúng quy định tại Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. UBND tỉnh tổng hợp báo cáo HĐND tỉnh việc quản lý và sử dụng nguồn thu từ tiền đầu giá đất khu dân cư tập trung, khu đô thị thị trấn trung tâm các huyện tại kỳ họp HĐND gần nhất.

4. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020

Theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, Kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020 phải được quyết định trước ngày 31/12/2015. Tuy nhiên, năm 2017 Thủ tướng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới có quyết định giao chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 nên đến thời điểm này mới đủ cơ sở để xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Nam Định giai đoạn 2016 - 2020. Vì đã giao kế hoạch đầu tư công các năm 2016, 2017 và trình HĐND tỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2018, nên về cơ bản, nội dung của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 chỉ đề cập tới các nguyên tắc và phương án phân bổ chi tiết nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2019 và 2020.

Tổng số vốn đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh 16.057.111 triệu đồng. Trong đó: vốn đầu tư cân đối ngân sách địa phương 8.953.853 triệu đồng; sau khi trừ 10% dự phòng, còn lại là 8.363.038 triệu đồng và dự kiến phân bổ như sau:

- Đã giao kế hoạch giai đoạn 2016 - 2017 và dự kiến năm 2018 tổng số là: 4.743.710 triệu đồng

- Dự kiến giao giai đoạn 2019 - 2020: 3.619.328 triệu đồng

Kế hoạch đầu tư công trung hạn đã đánh giá khá đầy đủ về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2017; mục tiêu, định hướng thực hiện của cả giai đoạn; các nguyên tắc và phương án phân bổ chi tiết nguồn ngân sách địa phương năm 2019 - 2020; các giải pháp thực hiện kế hoạch...

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với nội dung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020. Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

V. Về quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý

Mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được xây dựng theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị. Việc ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý là phù hợp với tình hình thực tiễn và các văn bản pháp luật liên quan. Mức chi quy định trong Đề án là mức chi tối đa về công tác phí, tổ chức các cuộc hội nghị theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với nội dung của Đề án, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

VI. Về quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) khu vực Phủ Dầy, huyện Vụ Bản

Việc lập Quy hoạch phân khu xây dựng khu vực Phủ Dầy, huyện Vụ Bản nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý quy hoạch xây dựng, góp phần gìn giữ, bảo tồn bền vững các giá trị vật thể và phi vật thể của các di tích trong khu vực quy hoạch, phát huy giá trị di tích lịch sử gắn với tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt. Quy hoạch được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, đã cập nhật đầy đủ các quy hoạch ngành, lĩnh vực có liên quan; đã tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của các cơ quan chuyên môn, địa phương và chuyên gia. Nội dung Quy hoạch đã xác định 5 phân khu chức năng; các nguyên tắc tổ chức không gian và hệ thống hạ tầng kỹ thuật; định hướng kế hoạch tổng thể quản lý đầu tư xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung chính của Quy hoạch và đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng phối hợp với các đơn vị có liên quan và UBND huyện Vụ Bản tiếp thu ý kiến tham gia tại kỳ họp để hoàn chỉnh hồ sơ quy hoạch trình xin ý kiến chính thức của Bộ Xây dựng trước khi quyết định phê duyệt quy hoạch; đồng thời sớm chỉ đạo việc nghiên cứu lập Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa

gắn với tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt để phục vụ công tác quản lý và phát triển du lịch tâm linh. Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

VII. Về quy hoạch xây dựng vùng các huyện: Hải Hậu, Nam Trực, Mỹ Lộc, Vụ Bản, Ý Yên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hải Hậu, Nam Trực, Mỹ Lộc, Vụ Bản, Ý Yên nhằm phát huy, khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh của từng địa phương cũng như mối quan hệ nội, ngoại vùng. Quy hoạch đã xác định các mô hình định hướng phát triển không gian huyện và các khu vực; đánh giá thực trạng và tiềm năng, hạn chế của từng huyện; dự báo cơ cấu phát triển dân số, lao động sản xuất, đất đai đô thị - nông thôn và các chỉ tiêu đô thị hóa cho các giai đoạn phát triển; đề xuất hệ thống tổ chức không gian lãnh thổ, các đô thị trung tâm, các điểm dân cư đô thị - nông thôn và định hướng phát triển các ngành kinh tế, hạ tầng kỹ thuật cũng như làm cơ sở để đề xuất các chương trình dự án ưu tiên đầu tư phát triển.

Nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch được xây dựng chi tiết, đảm bảo nội dung theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, phù hợp với các quy hoạch trên địa bàn; đồng thời đã cập nhật những thông tin mới về tình hình kinh tế - xã hội của các huyện. Quy hoạch xây dựng vùng huyện là điều kiện để các huyện hoàn thành tiêu chí về quy hoạch trong xây dựng Nông thôn mới.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với Quy hoạch vùng của 5 huyện, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua. Trong quá trình thực hiện quy hoạch, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các huyện quan tâm rà soát quy hoạch các ngành, lĩnh vực kinh tế để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, góp phần thực hiện tốt quy hoạch được phê duyệt.

VIII. Về việc hủy bỏ một số công trình dự án đã được HĐND tỉnh thông qua và chấp thuận danh mục các dự án phải thu hồi đất; danh mục các dự án được phép chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa sang mục đích khác

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh:

- Hủy bỏ 14 công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa sang mục đích khác đã có trong danh mục được HĐND tỉnh thông qua năm 2015, 2016 với tổng diện tích 27,1 ha, trong đó: 23,54 ha đất nông nghiệp (đất trồng lúa 21,54 ha); 3,56 ha đất phi nông nghiệp. Lý do hủy bỏ: do 01 dự án giao thông thay đổi hướng tuyến và 13 dự án của hộ gia đình cá nhân nay xin chuyển sang doanh nghiệp.

- *Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2018*: gồm 312 dự án, công trình với tổng diện tích 634,22 ha, trong đó có 576,54 ha đất nông nghiệp, 57,34 ha đất phi nông nghiệp, 0,34 ha đất chưa sử dụng.

- Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa năm 2018: gồm 221 dự án, công trình với tổng diện tích là 180,2 ha, trong đó có 173,45 ha đất nông nghiệp (có 169,88 ha đất trồng lúa), 6,75 ha đất phi nông nghiệp.

Các dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa đã có trong dự kiến điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016 - 2020 của các huyện và đã được tổng hợp trong dự kiến điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016 - 2020 của tỉnh đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định trình Chính phủ.

Tuy nhiên, trong danh mục thu hồi đất và danh mục chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa sang mục đích khác trình còn có một số công trình, dự án chưa có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại khoản 6, điều 67 Thông tư 29/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường và chưa có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép tổ chức nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp theo quy định tại khoản 1, điều 193 Luật Đất đai năm 2013.

Căn cứ Thông báo số 46/TB-HĐND ngày 22/8/2017 của Thường trực HĐND tỉnh về kết luận việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2017, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh:

- Chỉ đạo các sở ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố Nam Định rà soát cụ thể đối với từng dự án trong danh mục để thực hiện chủ trương bố trí các cơ sở sản xuất vào các cụm công nghiệp, nhất là các dự án đầu tư tại các địa phương có làng nghề, tránh tình trạng dự án sử dụng đất đầu tư thương mại dịch vụ khi thực hiện chuyển thành đất thương mại dịch vụ kết hợp với sản xuất; không phê duyệt chủ trương đầu tư và không cho thuê đất đối với các dự án mà chủ đầu tư hiện có dự án vi phạm pháp luật về đất đai hoặc đang để lãng phí đất đai; thẩm định nhu cầu sử dụng đất của từng dự án đảm bảo sử dụng đất tiết kiệm, xem xét quy mô diện tích sử dụng đất của các dự án kinh doanh xăng dầu cho phù hợp, tránh tình trạng khi thực hiện dự án trở thành vừa kinh doanh xăng dầu vừa kinh doanh bến bãi.

- Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoàn thiện thủ tục theo quy định tại khoản 6, điều 67 Thông tư 29/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường và khoản 1, điều 193 Luật Đất đai năm 2013 trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

- Đối với những công trình, dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp cần xác định rõ diện tích chuyển mục đích sử dụng đất từ đất lúa sang đất phi nông nghiệp trong tổng diện tích thực hiện dự án; đối với diện tích đất trồng lúa còn

lại chuyển sang đất nuôi trồng thủy sản, đất trồng cây hàng năm, đề nghị UBND tỉnh lập kế hoạch quản lý theo đúng quy định về quản lý đất nông nghiệp của Luật Đất đai năm 2013 và Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

IX. Về dự thảo các nghị quyết

Dự thảo các Nghị quyết do UBND tỉnh trình tại kỳ họp thuộc lĩnh vực của Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra được chuẩn bị đúng quy định quy định của pháp luật có liên quan về thẩm quyền, trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; hệ thống biểu mẫu đi kèm đầy đủ, đã được các cơ quan chức năng thẩm định; nội dung phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và phù hợp với các nội dung của các báo cáo, tờ trình, đề án.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu mời dự kỳ họp;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Trịnh Minh Đức